

BÁO CÁO
KIỂM ĐIỂM CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA UBND TỈNH NĂM 2016

Thực hiện Quy chế làm việc, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo điều hành năm 2016 theo phạm vi quản lý; tập trung vào các nội dung chủ yếu sau:

A. KIỂM ĐIỂM CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH NĂM 2016

I. Kết quả chủ yếu

1. Về triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, các Nghị quyết của Tỉnh ủy và Hội đồng nhân dân tỉnh

Tham dự Hội nghị học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII; thông qua các Chương trình hành động của Ban chấp hành Đảng bộ Tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tỉnh lần thứ X. Chỉ đạo, đôn đốc các sở, ngành, đơn vị xây dựng, tham mưu các kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình đột phá triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tỉnh lần thứ X (nhiệm kỳ 2015-2020) và các văn bản theo phân công của Tỉnh ủy đề báo cáo Trung ương.

Chỉ đạo rà soát, đăng ký và phân công chuẩn bị tốt nội dung trình các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh trong năm 2016, cơ bản đảm bảo trình tự thủ tục, chất lượng và thời gian theo quy định; kịp thời ban hành các văn bản triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh sau mỗi kỳ họp. Theo Nghị quyết số 09/NQ-HĐND9 ngày 24/6/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2016, Ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo thực hiện đầy đủ các nội dung trình tại các kỳ họp.

2. Về phương thức chỉ đạo, điều hành, phối hợp công tác

Tập trung triển khai áp dụng những quy định mới của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản pháp luật mới trong hoạt động chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh. Trình Hội đồng nhân dân tỉnh bầu và cấp có thẩm quyền phê chuẩn chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2016-2024; kịp thời ban hành Quy chế làm việc và phân công công tác của các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh khóa mới; chỉ đạo các cấp, các ngành nhanh chóng kiện toàn nhân sự và tổ chức bộ máy, đảm bảo sự chỉ đạo, điều hành thông suốt, liên tục và toàn diện. Duy trì chế độ họp giao ban Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh định kỳ hai tuần một lần và thường xuyên hội ý giữa các khối về những nội dung liên ngành, đột xuất, cấp thiết, bức xúc,... đảm bảo cơ chế thông tin, báo cáo thông suốt, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Các cuộc họp Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch từng bước được cải thiện theo hướng nâng cao chất lượng và hiệu quả; hầu hết các đơn vị được phân công đã thực hiện tốt, có trách nhiệm công tác chuẩn bị tài liệu, nội dung báo cáo; đại biểu dự họp đa số đúng thành phần, ý kiến phát biểu sát yêu cầu nội dung cuộc họp. Riêng đối với các nội dung thông qua Ủy ban nhân dân tỉnh, từng bước áp dụng theo trình tự, thủ tục quy định

theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngay từ khâu xây dựng dự thảo.

3. Về chế độ thông tin, báo cáo; đôn đốc, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ

3.1 Chế độ thông tin, báo cáo

Ủy ban nhân dân tỉnh chủ động thông tin kịp thời đến các tầng lớp nhân dân trên địa bàn các chính sách và giải pháp chỉ đạo, điều hành quan trọng của Trung ương, địa phương thông qua nhiều hình thức; huy động, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan thông tin truyền thông tham gia tích cực vào công tác thông tin, tuyên truyền, định hướng dư luận và tạo sự đồng thuận xã hội. Chuẩn bị đầy đủ, chất lượng các tài liệu phục vụ cho các đoàn của Trung ương đến thăm, làm việc và kiểm tra tại tỉnh; thực hiện tốt việc báo cáo công tác với Trung ương, Tỉnh ủy, Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh theo đúng quy định. Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân tỉnh luôn coi trọng và quan tâm xử lý các thông tin phản ánh, kiến nghị của báo chí, người dân, doanh nghiệp, nhà đầu tư về các vấn đề bất cập, nổi cộm trên địa bàn được dư luận xã hội quan tâm.

3.2 Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ

Việc thực hiện nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao: Tập trung chỉ đạo rà soát, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao; tính đến ngày 21/11/2016, tổng số nhiệm vụ được giao trên Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu: 75, đã hoàn thành: 67 (đúng hạn: 67, quá hạn: 0), chưa hoàn thành 08 (trong hạn: 08, quá hạn: 0). Trong đó, Ủy ban nhân dân tỉnh đã kịp thời cụ thể hóa, ban hành văn bản triển khai thực hiện một số Nghị quyết quan trọng của Chính phủ như: Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 07/01/2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2016; Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2016-2017, định hướng đến năm 2020; Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020; Nghị quyết số 60/NQ-CP về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2016; Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 22/7/2016 ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020;.... Đồng thời, chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình nhằm góp phần thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

Việc theo dõi chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh: được thực hiện thường xuyên nhằm đôn đốc, nhắc nhở các sở, ngành, địa phương thực hiện các chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo thời gian và chất lượng tham mưu. Bên cạnh đó, việc theo dõi các chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh được tăng cường thực hiện qua phần mềm quản lý văn bản.

4. Về thực hiện chương trình công tác năm 2016

Tính đến ngày 21/11/2016, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành khoảng 10.350 văn bản các loại; trong đó có 45 Quyết định pháp quy, 3.232 Quyết định cá biệt, 26 Chỉ thị, 188 báo cáo, 188 thông báo và 6.671 văn bản chỉ đạo điều hành khác. Theo Chương trình làm việc năm 2016, Ủy ban nhân dân tỉnh họp thông qua 87 nội dung (có 20 nội dung bổ sung), đã thực hiện 79 nội dung, còn lại 08 nội dung chưa xem xét thông qua do chờ hướng dẫn của Trung ương...

5. Về thực hiện các giải pháp chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội

5.1 Về phát triển sản xuất kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế

Điều hành chủ động, linh hoạt, kịp thời, đồng bộ, thực hiện có hiệu quả các chỉ đạo về tín dụng, góp phần kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế. Tiếp tục tập trung chỉ đạo thực hiện các giải pháp nhằm kiềm chế, xử lý nợ xấu; điều hành lãi suất theo chỉ đạo của Trung ương; tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận được vốn vay để duy trì và mở rộng sản xuất kinh doanh, trong đó chú trọng cho vay đối với các lĩnh vực, đối tượng được ưu tiên.

Tổ chức triển khai Luật phí và lệ phí, các văn bản hướng dẫn thi hành; tập trung chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính – ngân sách nhà nước năm 2016 theo Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 03/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Thu ngân sách năm 2016 đạt khá so với dự toán được giao và tăng so với cùng kỳ; điều hành, quản lý chi theo hướng tiết kiệm, hiệu quả, đúng chế độ quy định; tăng cường các biện pháp xử lý thu thuế nợ đọng. Triển khai thực hiện việc mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung; ban hành Quy định về tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng xe ô tô trong cơ quan Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

Triển khai đồng bộ các quy định pháp luật mới liên quan đến đầu tư kinh doanh, nhất là Luật Đầu tư và Luật Doanh nghiệp; tiếp tục thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao theo Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ. Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp sau khi đăng ký thành lập; định kỳ tổ chức tiếp xúc, gặp gỡ, đối thoại để nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn; thường xuyên tổng hợp các kiến nghị, khó khăn và vướng mắc của doanh nghiệp để xử lý hoặc chuyển tới cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Tham dự Lễ ký cam kết giữa Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố với VCCI về tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp.

Tăng cường công tác quản lý thị trường và bình ổn giá; chỉ đạo theo dõi sát diễn biến thị trường, có biện pháp điều tiết kịp thời, đảm bảo cân đối cung cầu hàng hóa; duy trì thường xuyên công tác kiểm soát hàng hóa, ngăn chặn và xử lý các trường hợp hàng gian, hàng giả, hàng kém chất lượng. Triển khai phương án sắp xếp chợ Thủ Dầu Một và bố trí, đầu tư mở rộng chợ đầu mối kinh doanh nông sản Phú Hòa; đẩy mạnh thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, chương trình đưa Hàng Việt về nông thôn; tổ chức thành công Hội nghị ngành Công Thương, Hội nghị khuyến công, Hội nghị kết nối cung cầu với doanh nghiệp năm 2016, Hội chợ triển lãm sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu khu vực phía Nam lần thứ V năm 2016. Thực hiện tốt công tác xúc tiến thương mại, hỗ trợ các doanh nghiệp ứng dụng hiệu quả thương mại điện tử trong sản xuất kinh doanh; thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ Chuyên viên giúp việc Ban Hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh Bình Dương. Tiếp tục chỉ đạo tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong thi công các công trình điện quốc gia trên địa bàn và đảm bảo điện cung cấp cho sản xuất, sinh hoạt.

Chỉ đạo thực hiện nghiêm chủ trương cổ phần hóa, thoái vốn doanh nghiệp nhà nước theo lộ trình. Tổ chức đánh giá tình hình tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của các Tổng Công ty, Công ty do Ủy ban nhân dân tỉnh đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước về SCIC; tập trung xác định giá trị doanh nghiệp, phê duyệt phương án cổ phần hóa, lập và hoàn chỉnh thủ tục bàn giao từ công ty nhà nước sang công ty cổ phần theo tiến độ đề ra.

Ban hành, triển khai Kế hoạch đầu tư công trung hạn và Nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách tỉnh giai đoạn 2016-2020; kịp thời điều chuyển kế hoạch vốn đầu tư công cho phù hợp tình hình thực tế. Yêu cầu chủ đầu tư và chỉ đạo các cơ quan chức năng đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2016 theo chỉ đạo tại Nghị quyết 60/NQ-CP ngày 08/7/2016 của Chính phủ; kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường, hỗ trợ về đất, giải phóng mặt bằng, thi công,... các công trình quan trọng, bảo đảm dự án triển khai nhanh, đúng tiến độ.

Thực hiện tốt các giải pháp phát triển kinh tế và chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh. Công nghiệp tiếp tục phát triển theo định hướng của tỉnh, Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng khá so cùng kỳ; triển khai điều chỉnh quy hoạch khu công nghiệp theo công văn số 173/TTg-KTN ngày 28/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ; tập trung đầu tư kết cấu hạ tầng kỹ thuật khu, cụm công nghiệp, hạ tầng xã hội phục vụ tiện ích cho người lao động; tổ chức Lễ khởi động Xây dựng và Phát triển Khu công nghiệp – Đô thị Bàu Bàng, kỷ niệm 20 năm thành lập khu công nghiệp Việt Nam - Singapore. Tiếp tục thu hút, hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư phát triển các ngành dịch vụ có tiềm năng, công nghệ cao, có giá trị gia tăng lớn; đẩy mạnh công tác xúc tiến, quảng bá du lịch; tăng cường phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh. Quan tâm, triển khai thực hiện các chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp theo hướng nông nghiệp đô thị, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao nhằm nâng cao giá trị gia tăng, chuyển đổi cơ cấu ngành, ứng phó biến đổi khí hậu; tổ chức Tổng kết Chính sách hỗ trợ và phát triển vườn cây ăn quả đặc sản giai đoạn 2013 – 2016 và Sơ kết Chính sách hỗ trợ việc áp dụng quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản; đẩy mạnh phát triển hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp. Thường xuyên chỉ đạo ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện tốt công tác giám sát dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi và phòng chống thiên tai, nhất là trong mùa mưa bão; tăng cường quản lý khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi. Đẩy mạnh Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2016; dự kiến đến cuối năm 2016, toàn tỉnh có 42/49 xã (trong đó có 01 xã chuyển lên thành phường) và thị xã Tân Uyên, huyện Dầu Tiếng đạt chuẩn nông thôn mới.

5.2 Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển khoa học, công nghệ

Thực hiện đề án đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo; ưu tiên chi đầu tư từ nguồn ngân sách gắn với đẩy mạnh xã hội hóa để đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và trường lớp theo hướng đồng bộ, chuẩn hóa; tiếp tục quan tâm công tác tuyển dụng, đào tạo bồi dưỡng đội ngũ viên chức ngành giáo dục đào tạo và dạy nghề. Chỉ đạo các địa phương rà soát, xây dựng phương án sắp xếp lại các cơ sở giáo dục theo hướng hợp lý nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và đáp ứng nhu cầu học tập trong từng giai đoạn cụ thể; quyết định hợp nhất Trường Trung cấp nghề Việt – Hàn và Trường Trung cấp nghề thành Trường Trung cấp nghề Việt – Hàn Bình Dương. Phối hợp với Đại học Kinh tế - Luật thuộc Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh và Đại học Thủ Dầu Một tổ chức tốt, đạt kết quả kỳ thi Trung học phổ thông quốc gia và tuyển sinh đại học, cao đẳng. Tiếp tục quan tâm, thực hiện tốt công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, tổ chức các hội thi tay nghề, tuyên truyền một số chính sách hỗ trợ dạy nghề cho các đối tượng...

Tổ chức đánh giá hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về phát triển khoa học, công nghệ nhằm thúc đẩy công nghiệp hóa, hiện đại hóa giai đoạn 2005-2015 và đề ra định hướng phát triển giai đoạn tới; Tổng kết Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2011-2015. Tiếp tục triển khai thực hiện Dự án nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm, hàng hoá của doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2011 – 2015, Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2011 – 2015 và Chương trình hành động triển khai Đề án thực thi Hiệp định Hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT) giai đoạn 2011-2015 trong năm 2016. Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức, bộ máy để nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý hoạt động khoa học công nghệ; hỗ trợ đầu tư và thu hút mạnh các tổ chức, cá nhân hoạt động trên lĩnh vực khoa học công nghệ.

5.3 Bảo đảm an sinh xã hội, cải thiện đời sống nhân dân, phát triển văn hóa

Tăng cường thực hiện các giải pháp bảo đảm an sinh xã hội, tập trung ưu tiên và huy động nhiều nguồn lực để hỗ trợ cho người có công, người nghèo, người có thu nhập thấp,

các đối tượng chính sách xã hội. Tổ chức Lễ phong tặng, truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam Anh hùng” cho 298 Mẹ và Sơ kết thực hiện Đề án tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ năm 2016; hoàn thành công tác điều tra thông tin mộ liệt sĩ và nghĩa trang liệt sĩ; chỉ đạo rà soát, bổ sung hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở năm 2016. Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình Mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020; tiếp tục thực hiện chính sách bảo lưu đối với hộ thoát nghèo; cân đối nguồn ngân sách của tỉnh để ủy thác nguồn kinh phí địa phương cho Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh để thực hiện cho vay đối với hộ nghèo, cận nghèo theo chuẩn địa phương khi Trung ương rút vốn. Chỉ đạo điều tra, thu thập thông tin hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều tỉnh giai đoạn 2016-2020; kết quả: toàn tỉnh có 3.889 hộ nghèo (chiếm tỷ lệ 1,32%) và 2.870 hộ cận nghèo (chiếm tỷ lệ 0,97%).

Chỉ đạo các cấp, các ngành tăng cường công tác ổn định tình hình lao động, việc làm, nhất là trong thời điểm cuối năm 2015 và bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Tổ chức Sơ kết 03 năm thực hiện Bộ Luật Lao động và 02 năm thực hiện “Đề án Phát triển Quan hệ Lao động” giai đoạn 1 (2013 – 2015); điều tra cập nhật thông tin cơ sở dữ liệu thị trường lao động (cung, cầu lao động) và thực hiện thí điểm hoạt động xây dựng Hồ sơ quan hệ lao động cho doanh nghiệp. Duy trì hoạt động đối thoại, gặp gỡ với cán bộ công đoàn và công nhân lao động; tổ chức triển khai các quy định mới về lao động, tiền lương và bảo hiểm xã hội cho doanh nghiệp và người lao động; tăng cường nắm chắc tình hình, xử lý kịp thời các tình huống nhằm hạn chế đình công trái pháp luật xảy ra. Đẩy mạnh công tác huy động các nguồn lực, đặc biệt là doanh nghiệp cho hoạt động chăm lo đời sống của công nhân lao động, nhất là trong dịp Xuân Bính Thân 2016.

Công tác khám, chữa bệnh, nâng cao y đức, nhân lực và cơ sở, trang thiết bị y tế tiếp tục được Tỉnh quan tâm đầu tư; tiếp tục tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thi công dự án Bệnh viện Đa khoa 1.500 giường và các bệnh viện chuyên khoa. Tăng cường thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh, nhất là các bệnh sốt xuất huyết, tay chân miệng, cúm, bệnh sởi/rubella và dịch bệnh do vi rút Zika gây nên. Triển khai thực hiện Luật Bảo hiểm y tế; giao chỉ tiêu thực hiện bảo hiểm y tế giai đoạn 2016-2020, đẩy mạnh bảo hiểm y tế toàn dân; chỉ đạo phối hợp thu, thu nợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp. Tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của các cấp, các ngành.

Văn hóa, thể dục thể thao được quan tâm chỉ đạo thực hiện với nhiều nội dung phong phú, đa dạng phục vụ nhu cầu hưởng thụ văn hóa và rèn luyện thể dục thể thao. Tổng kết 15 năm thực hiện “Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh giai đoạn 2000-2015; xây dựng Quy chế công nhận các danh hiệu văn hóa, đạt chuẩn văn hóa, đạt chuẩn văn minh đô thị. Tập trung triển khai Kế hoạch tổ chức Festival Đón ca tài tử quốc gia lần thứ II – Bình Dương năm 2017, các hoạt động chào mừng các ngày lễ lớn và hoạt động phục vụ Tết Nguyên đán Đinh Dậu 2017, kỷ niệm 20 năm Ngày tái lập tỉnh; tổ chức thành công Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc lần thứ IX, khu vực IV năm 2016; Liên hoan Búp Sen Hồng các Nhà thiếu nhi và Trung tâm hoạt động Thanh thiếu nhi các tỉnh, thành phố khu vực phía Nam lần thứ XXII – năm 2016. Chỉ đạo các cấp, các ngành quan tâm đầu tư, khai thác và quản lý hiệu quả các thiết chế văn hóa và khu di tích lịch sử hiện hữu trên địa bàn.

5.4 Thu hút đầu tư; xây dựng kết cấu hạ tầng, phát triển đô thị; quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường

Thu hút đầu tư: Chỉ đạo thực hiện đạt kết quả tốt, chuyển biến tích cực. Tiếp tục đẩy mạnh thu hút đầu tư có chọn lọc và theo định hướng phát triển của tỉnh, ưu tiên thu hút các dự án công nghệ cao, thân thiện với môi trường, sản phẩm có sức cạnh tranh nhằm phục vụ

cho quá trình chuyển đổi cơ cấu kinh tế của Tỉnh, nâng cao năng lực, sức cạnh tranh của nền kinh tế.

Xây dựng kết cấu hạ tầng; quy hoạch, phát triển đô thị: Tổ chức lập điều chỉnh cục bộ Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bình Dương đến năm 2025; thông qua Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của thị xã Bến Cát, Tân Uyên và huyện Bàu Bàng, Bắc Tân Uyên. Chỉ đạo rà soát, điều chỉnh danh mục phân loại đô thị và phân loại đơn vị hành chính tỉnh; phê duyệt Chương trình phát triển đô thị tỉnh Bình Dương giai đoạn 2016-2020; lập Đề án đề nghị công nhận đô thị thị xã Dĩ An, Thuận An đạt đô thị loại III; tổ chức thành công Hội thảo khoa học 20 năm đô thị hóa Bình Dương, Hội thảo Thành phố thông minh Bình Dương, Hội thảo “Mô hình thành phố thông minh và các giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng quản lý nhà nước”. Thực hiện nghiêm chủ trương hạn chế thu hút đầu tư sản xuất sản xuất ngoài khu, cụm công nghiệp tại các khu đô thị để tập trung phát triển đô thị và các loại hình dịch vụ chất lượng cao; công bố Bộ đơn giá Dịch vụ công ích đô thị. Triển khai thực hiện một số nội dung của Luật Nhà ở và các văn bản hướng dẫn thi hành; rà soát, giải quyết các tồn tại, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án khu dân cư, khu đô thị; thành lập và đưa vào hoạt động các Đội Quản lý trật tự đô thị cấp huyện. Tăng cường quản lý nhà nước đối với các dự án kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thực hiện theo hình thức Hợp đồng BOT; lập thủ tục trình Trung ương phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng tuyến xe buýt nhanh Thành phố mới Bình Dương – Suối Tiên. Tiếp tục lập phương án quy hoạch chuyển đổi công năng sử dụng đất và trụ sở của các cơ quan nhà nước di dời vào Trung tâm Hành chính tỉnh; đầu tư hoàn thiện, đồng bộ hệ thống điện dọc các trục chính gắn với chỉnh trang hệ thống điện chiếu sáng, bố cấp viễn thông nhằm đảm bảo mỹ quan đô thị.

Quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường: Được thực hiện tập trung và quyết liệt. Thực hiện điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ cuối (2016-2020); triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách về bảo vệ môi trường theo Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 31/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ, nhất là trong khu công nghiệp. Xây dựng, ban hành và triển khai các văn bản chỉ đạo điều hành về quản lý quỹ đất, đấu giá quyền sử dụng đất, điều chỉnh bảng giá tài sản tính lệ phí trước bạ, quản lý chất thải rắn, ứng phó sự cố tràn chất thải, thực hiện Quyết định số 23/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về quy định cơ chế nhà nước thanh toán bằng quỹ đất cho nhà đầu tư khi thực hiện Dự án đầu tư xây dựng theo hình thức xây dựng - chuyển giao,... Tổ chức chấn chỉnh hoạt động Văn phòng đăng ký đất đai, Trung tâm phát triển quỹ đất một cấp; ủy quyền cho cấp huyện thực hiện Thông báo thu hồi đất và Quyết định thu hồi đất đối với các đối tượng thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất. Xây dựng phương án xử lý các vướng mắc liên quan đến công tác quản lý, sử dụng đất tại Nông lâm trường Chiến khu D; tăng cường thanh, kiểm tra và xử lý các trường hợp tự mở đường đi để phân lô bán nền và xây dựng nhà ở trái phép; rà soát, thống nhất nhu cầu sử dụng đất của các công ty cao su để phục vụ các dự án phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tiếp tục chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ tình hình thực hiện di dời, khắc phục ô nhiễm môi trường của các doanh nghiệp gây ô nhiễm môi trường; tăng cường kiểm tra, chấn chỉnh hoạt động các cơ sở kinh doanh phế liệu, chăn nuôi nằm trong các khu dân cư, đô thị.

5.5 Đẩy mạnh cải cách hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, năng động, phục vụ Nhân dân và doanh nghiệp

Chỉ đạo Sơ kết công tác cải cách hành chính nhà nước tỉnh giai đoạn 2011-2015 và xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh giai đoạn 2016-2020; triển khai đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước. Tập trung rà soát, đơn giản hóa, chấn chỉnh việc giải quyết thủ tục hành chính cho người

dân, doanh nghiệp; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong cung cấp dịch vụ công và công khai, minh bạch các quy trình, thủ tục. Tiếp tục quan tâm chỉ đạo triển khai Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về xây dựng Chính phủ điện tử; đẩy mạnh thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương.

Tiếp tục rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy hành chính các ngành và địa phương, đặc biệt là các đơn vị sự nghiệp công lập. Chỉ đạo thực hiện đồng bộ, mạnh mẽ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân; thực hiện Nghị định số 98/2014/NĐ-CP ngày 24/10/2014 của Chính phủ về quy định việc thành lập tổ chức chính trị và tổ chức chính trị - xã hội tại các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập. Sơ kết 01 năm thực hiện thí điểm mô hình “Chính quyền thân thiện của dân, do dân, vì dân” và thí điểm mô hình “Công sở thân thiện vì nhân dân phục vụ”. Công tác tổ chức bầu cử được thực hiện đúng pháp luật, nghiêm túc, an toàn, tiết kiệm, đảm bảo theo các hướng dẫn của Trung ương, quyền và trách nhiệm công dân của cử tri được phát huy, dân chủ được bảo đảm, tỷ lệ cử tri tham gia bỏ phiếu đạt 98,92 %.

Chỉ đạo hướng dẫn, đôn đốc các cấp, các ngành thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị và Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện tốt công tác quản lý, đảm bảo số lượng và nâng cao chất lượng công chức, viên chức. Tổ chức Tổng kết 5 năm thực hiện Quyết định số 1374/QĐ-TTg ngày 12/8/2011 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức giai đoạn 2011-2015.

5.6 Về thực hiện công tác tư pháp; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng chống tham nhũng, lãng phí

Công tác xây dựng văn bản qui phạm pháp luật: Được thực hiện đầy đủ theo qui trình và kế hoạch đề ra; tập trung triển khai, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Tăng cường quản lý nhà nước đối với các tổ chức hành nghề công chứng; rà soát, điều chỉnh và công bố danh sách cá nhân, tổ chức giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tiếp tục được quan tâm và đổi mới, đã tổ chức nhiều cuộc thi tìm hiểu pháp luật. Tổ chức triển khai Đề án Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc.

Công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo: Chỉ đạo chấm dứt giải quyết khiếu nại đối với các trường hợp cố tình không chấp hành theo quy định pháp luật, các vụ việc khiếu nại không có tình tiết mới và đã có quyết định giải quyết lần cuối. Tập trung chỉ đạo tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và đảm bảo an ninh tại Trụ sở Tiếp công dân. Tiếp và làm việc với các Đoàn công tác của Bộ, ngành Trung ương về những vụ việc phức tạp, kéo dài và vụ việc có ý kiến chỉ đạo của Chính phủ; thành lập Tổ công tác và tăng cường phối hợp tổ chức tiếp công dân, đảm bảo an ninh, trật tự phục vụ Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 – 2021.

Công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí: Tổng kết 10 năm thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng; thường xuyên chỉ đạo theo dõi, nắm tình hình và báo cáo việc sử dụng tài sản công, tặng quà, nhận quà tặng không đúng quy định. Chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2016 theo Quyết định số 253/QĐ-TTg ngày 17/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

5.7 Về bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội và đẩy mạnh công tác đối ngoại

Tập trung chỉ đạo các giải pháp giữ vững an ninh chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội: Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ an ninh quốc gia, phòng chống tội phạm trong tình hình mới. Thực hiện đồng bộ, kịp thời, quyết liệt các giải pháp phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc; thành lập lực lượng phản ứng nhanh bán chuyên trách trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một và thị xã Tân Uyên; tăng cường nắm tình hình, mở các đợt cao điểm và triển khai các biện pháp ứng phó, bảo vệ an toàn cao điểm Tết Nguyên đán, Rằm tháng Giêng, Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII, bầu cử Quốc hội khóa XIV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021,... Tăng cường thực hiện các giải pháp cấp bách đảm bảo trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường thủy nội địa trong tình hình mới; quan tâm, chỉ đạo thực hiện tốt công tác phòng cháy chữa cháy, cứu hộ cứu nạn, nhất là tại các khu dân cư, khu đô thị, các điểm có nguy cơ gây cháy nổ cao.

Mở rộng và phát huy hiệu quả các hoạt động đối ngoại góp phần thu hút đầu tư, quảng bá hình ảnh Bình Dương: Tiếp và làm việc với các Đoàn chính quyền, doanh nghiệp một số nước; qua đó giới thiệu và mời gọi chính quyền, doanh nghiệp các nước tăng cường hợp tác và đầu tư vào tỉnh.

6. Về công tác phối hợp của Ủy ban nhân dân tỉnh với Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể, các cơ quan tư pháp

Ủy ban nhân dân tỉnh giữ mối liên hệ thường xuyên với Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh, các cơ quan tư pháp, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị. Kịp thời triển khai các văn bản chỉ đạo và Thông báo của Tỉnh ủy, thực hiện nghiêm việc xin ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy đối với các vấn đề lớn, phát sinh; chuẩn bị tốt các nội dung được phân công trình các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh và thông qua Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Tỉnh Đảng bộ. Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị trong công tác quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực; mời đoàn thể tham dự các cuộc họp bàn về chính sách, giải quyết các vấn đề về kinh tế - xã hội của tỉnh có liên quan. Đặc biệt, đã phối hợp tốt bầu cử và tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2016 – 2021; Tổng kết Quy chế phối hợp hoạt động giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh với Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh; Sơ kết 5 năm thực hiện Quy chế phối hợp số 1978/QCPH-UBND-BDV về phối hợp thực hiện công tác dân vận giữa Ủy ban nhân dân và Ban Dân vận về công tác dân vận của chính quyền.

II. Đánh giá chung

Trong năm 2016, công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành được thực hiện thống nhất, thông suốt, linh hoạt và kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh. Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh điều phối công việc linh hoạt, tăng cường đi khảo sát thực tế và làm việc với địa phương, giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; tăng cường phân cấp, nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, đặc biệt là Thủ trưởng các đơn vị. Do đó, kết quả đạt được khá tích cực và toàn diện trên các lĩnh vực: Trong 28 chỉ tiêu Nghị quyết đặt ra đầu năm, có 25 chỉ tiêu chủ yếu đạt và vượt kế hoạch, các chỉ tiêu còn lại tuy chưa đạt nhưng vẫn tăng hơn so với năm 2015; kinh tế tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định, chuyển dịch đúng định hướng; an sinh xã hội được đảm bảo, đã huy động được nhiều nguồn lực để chăm lo chu đáo cho các đối tượng chính sách; công tác giáo dục đào tạo, chăm lo sức khỏe nhân dân, văn hóa – thể thao, khoa học

công nghệ, thông tin truyền thông có sự chuyển biến tích cực và đạt được những kết quả khả quan; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được ổn định và giữ vững.

Một số tồn tại, hạn chế trong năm 2016

- Việc chấp hành chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh của một số cơ quan chưa nghiêm. Nhiều công việc được nêu trong Quyết định, Chỉ thị, Thông báo, các văn bản chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh chưa được triển khai đúng tiến độ, chưa đảm bảo chất lượng theo yêu cầu. Công tác tham mưu đề xuất, mối quan hệ phối hợp giữa các ngành, các cấp chưa thật đồng bộ, chặt chẽ; kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện chưa được quan tâm đúng mức.

- Công tác chuẩn bị đầu tư thực hiện và giải ngân chậm chủ yếu do khâu đền bù, giải tỏa và bàn giao mặt bằng thi công còn chậm; một số dự án lớn tiến độ giải ngân chậm, chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển của tỉnh. Công tác quản lý xây dựng, đất đai, đô thị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn còn hạn chế, nhất là ở các khu dân cư, khu đô thị.

- Áp lực về đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị cho ngành giáo dục, y tế, nhà ở cho các đối tượng thu nhập thấp và người lao động ngày càng tăng; việc sử dụng trang thiết bị ngành y tế chưa thật hiệu quả ở một số địa phương. Công tác cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước tuy được tập trung chỉ đạo thực hiện nhưng hiệu quả chưa cao so với yêu cầu. Giải quyết khiếu nại, tố cáo một số vụ việc phức tạp còn kéo dài.

Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

- *Về khách quan:* Tình hình thế giới và trong nước diễn biến phức tạp và còn nhiều khó khăn đã tác động đến phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Công tác chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ còn vướng mắc do các quy định mới ban hành gây khó khăn, lúng túng; một số Luật mới có hiệu lực thi hành trong năm nhưng chậm ban hành các văn bản hướng dẫn đã ảnh hưởng đến quá trình thực hiện. Bên cạnh đó, nguồn ngân sách cho đầu tư phát triển còn hạn chế, chưa đáp ứng nhu cầu phát triển và áp lực xã hội đang ngày càng tăng trên địa bàn tỉnh, nhất là trong lĩnh vực giáo dục, y tế, an sinh xã hội.

- *Về chủ quan:* Chủ trương, cơ chế chính sách và các giải pháp chỉ đạo điều hành của tỉnh được chỉ đạo quyết liệt song việc tổ chức triển khai thực hiện của các cấp, các ngành có lúc còn chưa kịp thời. Một số nội dung chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh chưa được các ngành, địa phương quán triệt và giải quyết triệt để; chưa báo cáo kịp thời các khó khăn, vướng mắc để giải quyết. Một số ngành, địa phương chưa đề cao vai trò, trách nhiệm trong công tác tham mưu đề xuất những nội dung có liên quan đến hoạt động quản lý của đơn vị mình. Áp lực yêu cầu công việc ngày càng cao, cán bộ, công chức có nơi vẫn còn thiếu và yếu, chưa đáp ứng yêu cầu công việc.

B. PHƯƠNG HƯỚNG CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH NĂM 2017

1. Tập trung chỉ đạo, điều hành nghiêm túc, quyết liệt, linh hoạt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trong các Nghị quyết, văn bản chỉ đạo, điều hành của Trung ương, Tỉnh ủy và Hội đồng nhân dân tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư công và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018. Nghiên cứu, xây dựng bộ chỉ số đánh giá hiệu quả điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trên cơ sở kết quả đạt được trên từng lĩnh vực quản lý nhà nước.

2. Đổi mới phương thức làm việc theo tinh thần phục vụ doanh nghiệp và người dân; thường xuyên kiểm tra tình hình thực hiện các ý kiến chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Chỉ đạo nắm tình hình, kịp thời báo cáo và đề xuất Trung ương những vấn đề

vượt thẩm quyền giải quyết của địa phương để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi nhất trong việc triển khai và đưa cơ chế, chính sách vào cuộc sống, phát huy hiệu quả. Tăng cường trách nhiệm của các cấp, các ngành và người đứng đầu đơn vị; tập trung chỉ đạo xử lý kịp thời, đúng pháp luật những vấn đề nổi cộm, gây bức xúc trong xã hội, dư luận đang quan tâm.

3. Điều hành ngân sách linh hoạt đúng pháp luật, đảm bảo cân đối thu - chi; khai thác tốt các nguồn thu, quản lý chặt chẽ các khoản chi; thực hiện các giải pháp tiết kiệm trong chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên, rà soát cắt giảm những nội dung chi và nhiệm vụ chi không thực sự cần thiết, quản lý chặt chẽ tài sản công. Tiếp tục thúc đẩy tín dụng cho các lĩnh vực ưu tiên, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiếp cận vốn; kiểm soát tín dụng cho lĩnh vực đầu tư kinh doanh bất động sản.

4. Chủ động theo dõi, nắm chắc tình hình hoạt động của các doanh nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh. Thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh nhằm thu hút đầu tư. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước để phục vụ tốt hơn cho người dân và doanh nghiệp.

5. Đẩy nhanh quá trình tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, nhất là cổ phần hóa và thoái vốn Nhà nước tại doanh nghiệp, đảm bảo hiệu quả, công khai, minh bạch. Chỉ đạo theo dõi, đôn đốc thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Nghị quyết số 60/NQ-CP ngày 08/7/2016 của Chính phủ; đẩy nhanh việc đền bù, giải phóng mặt bằng, đấu thầu, chủ động tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đảm bảo tiến độ thi công công trình; rà soát tình hình và đẩy nhanh tiến độ thực hiện kế hoạch giải ngân các chương trình, dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài.

6. Tiếp tục đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỉ trọng ngành dịch vụ, ổn định tỷ trọng công nghiệp, giảm tỷ trọng ngành nông nghiệp và cơ cấu lại nội bộ ngành.

Tập trung các giải pháp hỗ trợ phát triển các ngành công nghiệp có hàm lượng tri thức, công nghệ cao, thân thiện với môi trường; tiếp tục đầu tư hoàn thiện hệ thống hạ tầng khu - cụm công nghiệp, hạn chế đầu tư sản xuất bên ngoài khu - cụm công nghiệp, đặc biệt khu dân cư, khu đô thị; có giải pháp đảm bảo cung ứng điện, đảm bảo đáp ứng nhu cầu sản xuất và tiêu dùng của người dân.

Chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển nhanh các ngành dịch vụ, nhất là các ngành có lợi thế, áp dụng công nghệ tiên tiến và giá trị gia tăng cao; huy động các nguồn lực xã hội đầu tư xây dựng, chỉnh trang các chợ, trung tâm thương mại; chỉ đạo phối hợp chặt chẽ, thực hiện có hiệu quả các giải pháp quản lý, điều hành cung cầu và giá các mặt hàng, dịch vụ thiết yếu. Đẩy mạnh xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường xuất khẩu gắn với khai thác tối đa thị trường trong nước; tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường.

Chỉ đạo thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới; tiếp tục triển khai hiệu quả các chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển trong lĩnh vực nông nghiệp - nông thôn - nông dân. Huy động nguồn lực toàn xã hội thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn nhằm nâng cao thu nhập, đời sống dân cư vùng nông thôn.

7. Tiếp tục chỉ đạo lập điều chỉnh cục bộ quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bình Dương đến năm 2020, bổ sung quy hoạch đến năm 2025 để trình Trung ương phê duyệt. Tiếp tục ưu tiên đầu tư phát triển đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng gắn với chỉnh trang, phát triển đô thị; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình mang tính kết nối, chống

ùn tắc giao thông, giải quyết ngập lụt và phục vụ an sinh xã hội. Tăng cường công tác quản lý xây dựng; rà soát, chấn chỉnh việc thực hiện các quy định về quản lý xây dựng và trật tự đô thị, nhất là tại các khu dân cư. Triển khai thực hiện có hiệu quả quy hoạch chung xây dựng đô thị; hoàn thiện thủ tục trình nâng cấp đô thị Thủ Dầu Một thành đô thị loại I.

8. Quản lý, khai thác và sử dụng tài nguyên, khoáng sản theo quy hoạch, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm; chủ động ứng phó biến đổi khí hậu. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát ô nhiễm môi trường; kiểm soát chặt chẽ việc đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đầu tư, kiên quyết không cấp phép đối với các dự án không đảm bảo môi trường, không vì lợi ích kinh tế mà xem nhẹ yếu tố môi trường.

9. Phát triển giáo dục đào tạo theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế; tập trung nguồn vốn và huy động xã hội hóa đầu tư trường lớp, trang thiết bị, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên cho giáo dục đào tạo. Tăng cường quản lý, kiểm tra hệ thống trường lớp ngoài công lập, đảm bảo hoạt động hiệu quả đúng định hướng.

Tạo điều kiện triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học công nghệ và tiếp cận với kết quả nghiên cứu, đề tài, dự án đã được nghiệm thu vào sản xuất kinh doanh, phục vụ đời sống sinh hoạt; tăng cường tiềm lực khoa học công nghệ. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện hiệu quả Chương trình hỗ trợ và phát triển tài sản trí tuệ, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Huy động các nguồn lực, tiếp tục thực hiện tốt các chính sách trợ giúp xã hội, ưu đãi người có công với cách mạng, chính sách giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội. Triển khai hiệu quả các chính sách, giải pháp giảm nghèo bền vững. Thực hiện tốt công tác dạy nghề, giải quyết việc làm gắn với nhu cầu sử dụng của doanh nghiệp; chỉ đạo nắm tình hình, hạn chế tranh chấp lao động tập thể, đình công xảy ra. Tăng cường quản lý, đưa người cai nghiện ma túy vào các cơ sở cai nghiện.

Tập trung chỉ đạo theo dõi sát tình hình dịch bệnh trên người; đồn đốc tăng cường công tác phòng chống sốt xuất huyết, dịch do vi rút Zika. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh các tuyến; đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án ngành y tế, nhất là dự án Bệnh viện Đa khoa 1.500 giường và các bệnh viện chuyên khoa. Tăng cường phối hợp thanh tra, kiểm tra an toàn thực phẩm, nhất là dịp lễ tết. Đẩy mạnh bảo hiểm y tế toàn dân.

Tổ chức các hoạt động văn hóa thể thao rộng khắp, đa dạng và nâng cao chất lượng. Tập trung tổ chức Festival Đờn ca tài tử quốc gia lần thứ II – Bình Dương năm 2017, kỷ niệm 20 năm Ngày tái lập tỉnh (01/01/1997-01/01/2017).

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền tạo niềm tin, phấn khởi trong nhân dân; thực hiện cung cấp thông tin, chủ động định hướng dư luận, công khai, minh bạch chính sách và hoạt động quản lý điều hành. Tăng cường an toàn thông tin nội bộ.

10. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ; thực hiện nghiêm túc việc tinh giản biên chế gắn với cải cách tiền lương theo tinh thần Quyết định số 2218/QĐ-TTg ngày 10/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ. Đảm bảo thực hiện nghiêm công tác lập quy theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Chấn chỉnh những tồn tại, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước nhằm hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo, nhất là trong việc xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của người dân. Nâng cao chất lượng tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo; tiếp tục tập trung rà soát, kiểm tra, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, tồn đọng, kéo dài.

11. Chủ động xây dựng phương án ứng phó kịp thời, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Đẩy mạnh cuộc vận động toàn dân phòng, chống tội phạm và bảo vệ an

ninh Tổ quốc; mở nhiều đợt tấn công trấn áp tội phạm, nhất là địa bàn giáp ranh. Kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trật tự an toàn giao thông, nhất là việc quản lý các phương tiện vận tải hành khách. Tăng cường công tác quản lý phòng, chống cháy nổ, nhất là ở các khu, cụm công nghiệp, khu đông dân cư, những nơi có nguy cơ xảy ra cao.

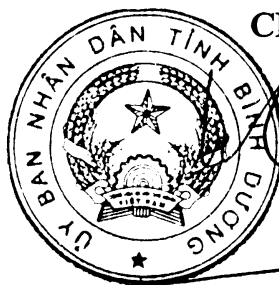
Củng cố và phát triển các mối quan hệ với các tổ chức quốc tế, các Cơ quan đại diện ngoại giao của nước ngoài tại Việt Nam và các Cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam tại nước ngoài; đẩy mạnh phát triển quan hệ hợp tác hữu nghị với các tỉnh, thành phố đã ký kết hợp tác.

Trên đây là báo cáo công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh năm 2016./.

Nơi nhận:

- VPCP (vụ III, Vụ Tổng hợp), Q/Khu 7;
- TT.TU, Đoàn ĐBQH tỉnh, TT. HĐND tỉnh và các Ban HĐND tỉnh;
- CT, PCT và các UV.UBND tỉnh;
- VP.TU và các Ban Đảng;
- VP.ĐBQH tỉnh, VP.HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các ĐT; TAND, VKSND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, Website Bình Dương;
- UBND các huyện, tx, tp;
- LĐVP, các phòng: NC, KTTH, KTN, VHXX, TD, DT, HCTC, TH (2);
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trần Thanh Liêm